

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2020

V/v: *Yêu cầu xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tùng Long

2. Ông Nguyễn Khắc Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện

Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc chị Trần Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Đình M, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Minh Q, xã Thạch Ch, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng (*Có mặt*).

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Minh Q, xã Thạch Ch, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/7/2020 cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị T trình bày: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đình M kết hôn với nhau ngày 27/4/2017; có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạch Ch, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình bên chồng ở thôn Minh Q, xã Thạch Ch, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M không có trách nhiệm với gia đình, vợ con, hai

bên gia đình cũng đã nhiều lần nhắc nhở, khuyên răn nhưng anh M vẫn không thay đổi. Cuộc sống hôn nhân, gia đình càng ngày càng bế tắc. Không chịu được cuộc sống chung với gia đình bên chồng nên khoảng từ tháng 5/2019, chị T đã đưa con về sống chung với gia đình bên ngoại và cũng từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị Trần Thị T nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa; cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn anh M.

Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đình M có 01 đứa con chung là Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 04/4/2018, hiện nay con đang sống với chị T ở gia đình bên ngoại. Nếu vợ chồng ly hôn, chị T có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh M phải đóng góp tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị T không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Quá trình từ khi thụ lý, giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho chị Trần Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đình M; giao con Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 04/4/2018 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình từ khi thụ lý cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần trực tiếp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Đình M nhưng anh M vẫn không lần nào có mặt. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Đình M vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đình M.

[2] Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đình M kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện; có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên có cơ sở khẳng định đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Trần Thị T cũng như xác minh tại địa phương thì chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đình M kết hôn với nhau năm 2017, sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung với gia đình bên chồng. Quá trình chung sống, chỉ với một thời gian ngắn mà giữa hai người đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Tuy cuộc sống chưa có xảy ra bạo lực gia đình nhưng giữa hai người đã không tìm được tiếng nói chung; cuộc sống cứ càng ngày càng bế tắc; là vợ chồng mà không có trách nhiệm cũng như tình thương yêu lẫn nhau, không biết giúp đỡ, thông cảm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống thì cuộc sống gia đình không thể có hạnh phúc. Từ tháng 5/2019 đến nay, chị T về sống bên gia đình bố mẹ đẻ nhưng anh

M vẫn không quan tâm, không có trách nhiệm phối hợp với hai bên gia đình để khuyên bảo chị T quay trở về, chứng tỏ anh M cũng không muốn cuộc hôn nhân giữa anh và chị T kéo dài. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đình M đã quá trầm trọng; mục đích hôn nhân không đạt được; đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình, xử cho chị Trần Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đình M.

[3] Về quan hệ con chung: Xét yêu cầu về việc nuôi con của chị Trần Thị T, thấy rằng: Con chung là Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 04/4/2018, đang dưới 36 tháng tuổi, cần phải có sự chăm sóc của người mẹ; hơn nữa hiện tại anh Nguyễn Đình M không có việc làm, thu nhập ổn định lại đang phải sống một mình nên cần giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế cũng như quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị T không yêu cầu nên miễn xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Trần Thị T không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 143 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Cho chị Trần Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đình M.
2. Giao con chung Nguyễn Thị Thanh M, sinh ngày 04/4/2018 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con Nguyễn Thị Thanh M trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị T.
3. Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0008273 ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Chị Trần Thị T có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đình M có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

-Đương sự;
-Tòa án tỉnh;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- Tòa cấp cao;
- Viện KS Lộc H;
- Viện KS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA Lộc H;
- UBND xã Thạch Ch;
- Niêm yết;
- Lưu hồ sơ, VP.

Trương Quang Nghị